

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 9 - 2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Khuôl.

2. Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Minh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị D, sinh năm 1980 (vắng có đơn).

Địa chỉ: Ấp X, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Anh Huỳnh Văn L, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện (BL 04) và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị D trình bày: Chị với anh Huỳnh Văn L chung sống với nhau vào năm 2005 có đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh T nay là xã P, tỉnh V (BL 07). Quá trình chung sống có 02 con chung tên Huỳnh Cẩm Y, sinh năm 2006 đã trưởng thành và Huỳnh Trần P, sinh năm 2017 hiện đang do chị nuôi dưỡng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, thường xuyên cự cãi, sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh L quen người phụ nữ khác bên ngoài, không quan tâm chăm sóc gia đình, bỏ mặc vợ con chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng Anh L vẫn không

sửa đổi. Vì vậy hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2024 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với Anh L.

Về con chung: Con chung tên Huỳnh Cẩm Y, sinh năm 2006 đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải quyết; Đối với con chung tên Huỳnh Trần P, sinh năm 2017 thì chị yêu cầu được nuôi dưỡng mà không yêu cầu Anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không tranh chấp với Anh L.

Về nợ chung: Chị không tranh chấp với Anh L.

Anh Huỳnh Văn L vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

Cháu Huỳnh Trần P có đơn xin giải quyết vắng mặt và có lời khai như sau (BL 25-26): Huỳnh Trần P là con chung của anh Huỳnh Văn L và chị Trần Thị D. Nếu cha mẹ ly hôn thì Huỳnh Trần P có nguyện vọng được sống với mẹ là Trần Thị D.

Tại phiên tòa:

Tất cả các đương sự vắng mặt, không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào mới và cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm ai tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị D. Cho chị D được ly hôn với Anh L. Về con chung: Do con chung tên Huỳnh Cẩm Y, sinh năm 2006 đã trưởng thành nên đề nghị không xem xét giải quyết; Giao con chung tên Huỳnh Trần P, sinh năm 2017 cho chị D nuôi dưỡng mà Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con, đây cũng là phù hợp với ý chí, nguyện vọng của Huỳnh Trần P là muốn được sống với mẹ. Về chia tài sản chung: Chị D không tranh chấp với Anh L nên đề nghị không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Chị D không tranh chấp với Anh L nên đề nghị không xem xét giải quyết. Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời trình bày của đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật vụ án này là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” được quy định tại khoản 1, Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn là anh Huỳnh Văn L có địa chỉ cư trú tại xã P, tỉnh V nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân khu vực 12 - Vĩnh Long theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh Huỳnh Văn L được cha ruột và mẹ ruột của Anh L là ông Huỳnh Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị P nhận và đã thông báo lại cho Anh L biết. Tuy nhiên Anh L vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay là lần thứ hai và chị Trần Thị D có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị D và Anh L.

[3] Về nội dung:

Xét thấy, theo lời khai của chị Trần Thị D và hồ sơ thể hiện chị và anh Huỳnh Văn L chung sống với nhau vào năm 2005 có đăng ký kết hôn vào năm 2008 nên được xem là hôn nhân hợp pháp (BL 07).

Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, thường xuyên cự cãi, sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh L quen người phụ nữ khác bên ngoài, không quan tâm chăm sóc gia đình, bỏ mặc vợ con chị D đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng Anh L vẫn không sửa đổi. Vì vậy hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2024 cho đến nay.

Tòa án tiến hành xác minh đối với bà Nguyễn Thị P là mẹ ruột của Anh L thì được biết: "...Việc chị D yêu cầu ly hôn thì theo bà P cho biết là chị D nghi ngờ Anh L có người phụ nữ khác, chị D Anh L hiện nay đã sống ly thân với nhau từ tháng 11/2024 đến nay. Phía gia đình bà P cũng đã động viên giải thích cho Anh L và chị D đoàn tụ, sống chung với nhau nhưng không thành. Hiện nay Anh L đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh và thỉnh thoảng có liên lạc về gia đình để hỏi thăm, còn hiện nay chị D sống và làm việc ở đâu thì bà P không rõ... Về mối quan hệ hôn nhân giữa chị D và Anh L thì bà cũng đồng ý cho ly hôn vì mối mâu thuẫn giữa chị D và Anh L trong hôn nhân không thể vận động đoàn tụ được, mỗi đứa một nơi. Chị D hiện nay cũng không có về thăm gia đình bà P và mất liên lạc với nhau" (BL 35-36).

Tòa án tiến hành xác minh đối với chính quyền địa phương nơi cư trú của chị D và Anh L chung sống trước đây thì được biết "...Mâu thuẫn giữa chị D và Anh L thì địa phương không nắm rõ. Tuy nhiên qua tiếp xúc với gia đình của Anh L có mẹ ruột là bà Nguyễn Thị P thì bà P trình bày cho chính quyền địa phương biết rằng Anh L và chị D đã sống ly thân từ tháng 11/2024 cho đến nay. Nguyên nhân là do chị D cho rằng Anh L có người phụ nữ bên ngoài và không lo kinh tế gia đình. Nếu chị D kiên quyết ly hôn thì chính quyền địa phương cũng đồng ý vì không thể vận động đoàn tụ và hòa giải với nhau được" (BL 33-34).

Tòa án đã nhiều lần mời chị D và Anh L đến Tòa án để hòa giải nhằm động viên hàn gắn gia đình nhưng Anh L đều vắng mặt không rõ lý do. Vấn đề này thấy rằng Anh L đã bỏ mặc hôn nhân của mình và tình trạng hôn nhân giữa chị D và Anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hội đồng xét xử sẽ xem xét việc yêu cầu ly hôn của chị D đối với Anh L.

Về con chung: Quá trình chung sống chị D và Anh L có 02 người con chung tên Huỳnh Cẩm Y, sinh năm 2006 đã trưởng thành và Huỳnh Trần P, sinh năm 2017. Quá trình tố tụng do con chung tên Huỳnh Cẩm Y đã trưởng thành nên chị D không yêu cầu giải quyết, còn con chung Huỳnh Trần P thì chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng. Vấn đề này thấy rằng, từ trước đến nay cháu Huỳnh Trần P do chị D nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển tốt về mọi mặt. Hơn nữa cháu Huỳnh Trần P có lời khai là nếu cha mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ. Vì vậy Hội đồng xét xử cần tiếp tục giao cháu Huỳnh Trần P cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với ý chí, nguyện vọng của cháu Huỳnh Trần P và phù hợp với quy định pháp luật.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị D không tranh chấp với anh Huỳnh Văn L nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về chia tài sản chung: Chị Trần Thị D không tranh chấp với anh Huỳnh Văn L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trần Thị D không tranh chấp với anh Huỳnh Văn L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Dành cho anh Huỳnh Văn L một vụ kiện khác để yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn, chia tài sản chung và nợ chung với chị Trần Thị D khi có yêu cầu.

[4] Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Tòa án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 227, 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị D. Cho chị Trần Thị D được ly hôn với anh Huỳnh Văn L.

Về con chung: Do con chung tên Huỳnh Cẩm Y, sinh năm 2006 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết. Giao con chung tên Huỳnh Trần P, sinh năm 2017 cho chị Trần Thị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Đây cũng là phù hợp với ý chí, nguyện vọng của cháu Huỳnh Trần P.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị D không tranh chấp với anh Huỳnh Văn L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về chia tài sản chung: Chị Trần Thị D không tranh chấp với anh Huỳnh Văn L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trần Thị D không tranh chấp với anh Huỳnh Văn L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Dành cho anh Huỳnh Văn L một vụ kiện khác để yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn, chia tài sản chung và nợ chung với chị Trần Thị D khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Trần Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009057 ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Vĩnh Long. Chị Trần Thị D đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Trần Thị D và anh Huỳnh Văn L được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Viện KSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chí Điền